

Tây Ninh, ngày 31 tháng 12 năm 2021

## KẾ HOẠCH

### Phát triển Thể dục thể thao cho mọi người tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2021-2025

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Tây Ninh lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020 - 2025; Nghị quyết số 10/2020/NQ/HĐND ngày 10/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm tỉnh Tây Ninh 2021 - 2025; Quyết định số 01/QĐ-UBND ngày 04 tháng 01 năm 2021 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm tỉnh Tây Ninh 2021 - 2025.

UBND tỉnh xây dựng Kế hoạch phát triển Thể dục thể thao cho mọi người tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2021 - 2025, cụ thể như sau:

#### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

Nhằm nâng cao nhận thức của các cấp ủy, đảng, chính quyền và nhân dân về ý nghĩa, vai trò của thể dục thể thao trong phát triển kinh tế xã hội và nâng cao sức khỏe của nhân dân.

Nâng cao sức khỏe, thể lực, tầm vóc và chất lượng cuộc sống của con người Tây Ninh, đáp ứng nhu cầu hưởng thụ văn hóa tinh thần của nhân dân, qua đó nâng cao chất lượng nguồn nhân lực nhằm thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và sẵn sàng bảo vệ Tổ quốc.

Phát triển rộng rãi phong trào tập luyện thể dục thể thao trong các tầng lớp nhân dân, đặc biệt là thanh thiếu niên, xây dựng lối sống lành mạnh, góp phần phát triển toàn diện, làm nền tảng, điều kiện cho việc phát triển thể thao thành tích cao.

Từng bước hoàn thiện cơ sở vật chất kỹ thuật các công trình thể thao đáp ứng nhu cầu tập luyện, tổ chức thi đấu và các hoạt động thể dục thể thao.

#### II. MỤC TIÊU

##### 1. Mục tiêu chung

Mở rộng quy mô, nâng cao chất lượng tổ chức hoạt động thể dục thể thao cơ sở; đa dạng hóa các hoạt động thể dục thể thao quần chúng, đẩy mạnh công tác giáo dục thể chất và thể thao trong trường học, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về giáo dục thể chất và thể thao trường học, tập trung giải quyết các khó khăn hạn chế về đội ngũ giáo viên giáo dục thể chất để thực hiện mục tiêu nâng cao sức khỏe, thể lực, nâng cao thể trạng, tầm vóc cho thế hệ trẻ; chú trọng đầu tư chiều sâu để phát hiện và bồi dưỡng tài năng thể thao trong trường học, là nền tảng để phát triển thể thao thành tích cao. Tích cực phát triển thể dục thể thao trong lực lượng vũ trang, quan tâm tổ chức

các hoạt động thể dục thể thao dành cho người cao tuổi, người khuyết tật nhằm Nâng cao sức khỏe, thể lực, tầm vóc và chất lượng cuộc sống, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Xây dựng mạng lưới hướng dẫn viên, cộng tác viên làm nòng cốt cho phong trào thể dục thể thao; tập trung chỉ đạo, hướng dẫn phát triển thể dục thể thao đối với tất cả các đối tượng, quan tâm đối tượng là người cao tuổi, người khuyết tật, trước hết là thanh thiếu niên, công nhân lao động.

## **2. Chỉ tiêu cụ thể**

### **2.1. Thể dục thể thao quần chúng**

Phấn đấu đến năm 2025 số người tập luyện thể dục thể thao thường xuyên đạt 37%, gia đình thể thao đạt 30%;

Tổng số giải thể thao được tổ chức là 910 giải, trong đó có 06 giải cấp quốc tế, quốc gia, khu vực; 26 giải cấp tỉnh, 126 giải cấp huyện, 752 giải cấp xã

Số tổ chức xã hội nghề nghiệp về thể dục thể thao là 13 tổ chức

Mỗi cơ quan, đơn vị có từ 30 người và mỗi đoàn thể ở xã, phường, thị trấn thì hình thành câu lạc bộ thể dục thể thao.

Diện tích đất dành cho các hoạt động thể dục thể thao là 3m<sup>2</sup>/01 người dân. Phấn đấu đến năm 2025 mỗi xã, phường, thị trấn có ít nhất một địa điểm có trang bị dụng cụ tập luyện thể thao ngoài trời và có sân bóng đá 11 người đủ tiêu chuẩn.

### **2.2. Giáo dục thể chất và thể thao trong nhà trường**

Phấn đấu hoạt động thể dục thể thao nội khóa đạt 100%, ngoại khóa 90%.

100% trường Tiểu học, Trung học cơ sở được triển khai tập luyện môn võ Cổ truyền và Vovinam cho học sinh.

100% Trường cấp Trung học cơ sở trở lên có ít nhất 02 câu lạc bộ thể thao.

100% trường Tiểu học triển khai chương trình dạy bơi cho học sinh, phấn đấu đến năm 2025 số học sinh lớp 5 biết bơi đạt 90% trên tổng số học sinh trên toàn tỉnh.

### **2.3. Thể dục thể thao trong lực lượng vũ trang**

Tỷ lệ chiến sỹ khỏe, cơ sở vật chất, trang thiết bị, chất lượng của các hoạt động thể dục thể thao của các đơn vị đảm bảo chỉ tiêu của lực lượng vũ trang theo quy định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Quốc phòng và Bộ Công an.

## **III. NHIỆM VỤ**

### **1. Xây dựng và phát triển thể dục thể thao quần chúng**

Tiếp tục đẩy mạnh và nâng cao chất lượng cuộc vận động “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại”, “Ngày chạy Olympic vì sức khỏe toàn dân”, “Toàn dân tập luyện môn bơi phòng, chống đuối nước” gắn với cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn, vận động mọi đối tượng quần chúng nhân dân tham gia tập luyện và thi đấu thể dục thể thao nhằm nâng cao sức khỏe để học tập, lao động và bảo vệ tổ quốc.

Phát triển đa dạng các loại hình tập luyện và hoạt động thể dục thể thao mang tính phô biến đối với mọi đối tượng, mọi lứa tuổi giúp người dân dễ dàng tự chọn cho mình một môn thể thao yêu thích hoặc nội dung, hình thức tập luyện phù hợp để rèn luyện sức khỏe hằng ngày.

Đẩy mạnh hơn nữa phong trào tập luyện thể dục thể thao vùng nông thôn. Vận động mỗi người dân tự chọn cho mình một môn thể thao thích hợp để luyện tập tăng cường sức khỏe. Tổ chức các giải thi đấu thể thao phù hợp để thu hút ngày càng đông đảo người dân tham gia. Thành lập câu lạc bộ thể dục thể thao ở các khu dân cư dựa trên cơ sở các môn thể thao truyền thống và phong trào thể dục thể thao của địa phương; chú trọng phát triển các môn thể thao dễ tập luyện nhưng hiệu quả, thu hút được nhiều người tham gia, ít phải đầu tư cơ sở vật chất.

Phát triển thể thao giải trí và kinh doanh, dịch vụ thể dục thể thao. Khai thác các loại hình thể thao dân tộc, các trò chơi dân gian. Từng bước đưa các loại hình này vào nội dung hoạt động của các lễ hội truyền thống, ngày hội văn hóa thể thao, đại hội thể dục thể thao các cấp của tỉnh.

Củng cố và tăng cường hệ thống thiết chế về quản lý các mô hình thể dục thể thao quần chúng; tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực thể dục thể thao; xây dựng mạng lưới huấn luyện viên, hướng dẫn viên, cộng tác viên, vận động viên làm nòng cốt cho phong trào; thành lập câu lạc bộ thể dục thể thao phù hợp với lứa tuổi, hoàn cảnh và nhu cầu tập luyện của các đối tượng cư trú trên địa bàn xã, phường, thị trấn gắn với trường học, các điểm vui chơi và các thiết chế thể dục thể thao tại cơ sở.

Duy trì và hoàn thiện hệ thống tổ chức thi đấu các giải thể thao, hội thi thể thao cho mọi người từ tỉnh đến cơ sở. Lựa chọn một số môn thể thao có phong trào tốt, tổ chức giải truyền thống cho đối tượng là các xã, phường, thị trấn trên toàn tỉnh. Tổ chức thành công Đại hội Thể dục thể thao các cấp của tỉnh, tiến tới Đại hội Thể dục thể thao toàn quốc lần thứ IX năm 2022.

Nâng cao hiệu lực quản lý của Nhà nước, tiếp tục rà soát, đánh giá và kiện toàn mô hình tổ chức ngành thể dục thể thao từ tỉnh đến cơ sở; bố trí cán bộ chuyên trách có chuyên môn về thể dục thể thao cho các xã, phường, thị trấn. Xây dựng mô hình liên kết vùng trong hoạt động thể dục thể thao nhằm tạo điều kiện các địa phương hỗ trợ nhau cùng phát triển cả chiều rộng lẫn chiều sâu.

Tăng cường tổ chức hoạt động thể dục thể thao trong cơ quan, đơn vị và hệ thống các đoàn thể. Khuyến khích thành lập các câu lạc bộ thể dục thể thao trong cơ quan, đơn vị và các tổ chức đoàn thể. Duy trì tổ chức các giải thể thao, hội thao dành cho cán bộ, công nhân viên chức trong tỉnh.

Tập trung tổ chức, phát triển rộng rãi phong trào thể dục thể thao trong công nhân, tổ chức các hoạt động, giải đấu, hội thao dành cho công nhân trên địa bàn tỉnh tham gia. Đầu tư cơ sở vật chất, sân bãi trong các khu - cụm công nghiệp, phục vụ nhu cầu tập luyện, thi đấu thể thao của công nhân.

Khuyến khích và tạo điều kiện thuận lợi cho người cao tuổi tập luyện thể dục thể thao để khôi phục, duy trì sức khỏe, nâng cao tuổi thọ; phát triển ngày càng nhiều câu lạc bộ, nhóm tập luyện thể dục thể thao của người cao tuổi, các câu lạc bộ sức khỏe ngoài trời. Phát huy vai trò của Hội Người cao tuổi và Hội Thể dục Dưỡng sinh từ tinh thần đến cơ sở.

Tạo điều kiện cho người khuyết tật được tham gia các hoạt động thể dục và thi đấu thể thao. Định kỳ tổ chức các hội thao, giải thể thao cho người cao tuổi, người khuyết tật, đồng thời bố trí, tuyển chọn lực lượng này tham gia các hoạt động, các giải thể thao trong nước và quốc tế dành cho người cao tuổi và người khuyết tật.

Từng bước có kế hoạch tạo nghề, tư vấn và hướng nghiệp cho người khuyết tật trong lĩnh vực thể dục thể thao theo Quyết định số 1100/QĐ-TTg ngày 21/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Kế hoạch Thực hiện công ước của Liên hợp quốc về Quyền của người khuyết tật. Các công trình xây mới phải đảm bảo có tính năng đạt quy chuẩn kỹ thuật quốc gia cho người khuyết tật, người cao tuổi tiếp cận sử dụng.

Đẩy mạnh và đa dạng các hoạt động thể dục thể thao trong thanh thiếu niên, thu hút thanh thiếu niên tham gia phong trào “Khỏe để lập nghiệp và giữ nước”, làm nòng cốt cho cuộc vận động xây dựng đời sống văn hóa ở cơ sở. Gắn việc xây dựng phong trào tập luyện thể dục thể thao với phòng chống và bài trừ các tệ nạn xã hội, xây dựng lối sống lành mạnh, trong thanh thiếu niên, tạo nguồn lực để phát triển thể thao thành tích cao của tỉnh.

## **2. Phát triển giáo dục thể chất và hoạt động thể dục thể thao trường học**

Nâng cao chất lượng, nội dung, phương pháp giảng dạy theo hướng kết hợp thể dục thể thao với hoạt động vui chơi giải trí, chú trọng nhu cầu tập luyện thể dục thể thao tự chọn của học sinh, sinh viên; nâng cao về chất lượng thể dục thể thao trong trường học, góp phần phát triển toàn diện cho học sinh, sinh viên.

Tăng cường đội ngũ giáo viên thể dục thể thao, đảm bảo bố trí và duy trì đủ giáo viên chuyên trách thể dục thể thao trong trường học, từng bước nâng cao chất lượng, chuẩn hóa lực lượng giáo viên đạt yêu cầu của công tác giảng dạy. Các trường học xây mới phải đảm bảo có khu giáo dục thể chất cho học sinh.

Tiếp tục duy trì, phát triển môn võ cổ truyền trong nội dung chính khóa theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo; nghiên cứu từng bước đưa môn võ Vovinam vào giảng dạy làm môn tự chọn trong chính khóa và ngoại khóa cho học sinh, sinh viên. Triển khai giảng dạy môn bơi lội cho học sinh Tiểu học, phấn đấu đến năm 2025 toàn tỉnh có 100% trường Tiểu học đưa môn bơi lội vào giảng dạy, có trên 90% học sinh lớp 5 biết bơi.

Hoàn thiện hệ thống thi đấu thể thao hàng năm cho các đối tượng học sinh, sinh viên.

Duy trì và nâng cao chất lượng Hội khỏe Phù Đổng từ cấp trường cho đến cấp tỉnh, phần đấu đạt thứ hạng cao tại các kỳ Hội khỏe Phù Đổng và các giải thể thao dành cho học sinh, sinh viên khu vực, toàn quốc và quốc tế.

Xây dựng hệ thống Câu lạc bộ thể thao và các lớp năng khiếu thể thao trong trường học. Đây mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng lực lượng vận động viên kế cận cho thể thao thành tích cao của tỉnh.

Đầu tư trang bị về cơ sở vật chất, dụng cụ phục vụ giảng dạy và tập luyện thể dục thể thao trong nhà trường. Rà soát, cải tạo, sửa chữa, phát huy tối đa các cơ sở vật chất hiện có trong trường học; những trường học không có quỹ đất để xây dựng sân bãi, nhà tập, địa phương bố trí sử dụng kết hợp các công trình thể thao đã được xây dựng trên địa bàn; nhằm phát huy hiệu quả đầu tư, các địa phương cần quy hoạch, xây dựng công trình thể dục thể thao trên địa bàn kết hợp phục vụ nhân dân và tập luyện thể thao cho học sinh trong trường học.

### **3. Phát triển thể dục thể thao trong lực lượng vũ trang**

Đẩy mạnh phong trào thể dục thể thao trong lực lượng vũ trang đáp ứng yêu cầu “Khỏe để xây dựng và bảo vệ Tổ quốc”. Phát triển và tổ chức tốt hoạt động của các câu lạc bộ thể dục thể thao trong lực lượng vũ trang, thu hút cán bộ, chiến sĩ tập luyện một cách tự giác, nề nếp. Phát huy, thực hiện hiệu quả việc tổ chức “Ngày chạy thể thao CISM” do Hội đồng quân sự khởi xướng kết hợp với “Ngày chạy Olympic vì sức khỏe toàn dân”. Thực hiện tốt việc kiểm tra, đánh giá tiêu chuẩn “Chiến sĩ khỏe” hàng năm cho cán bộ, chiến sỹ.

## **IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN**

### **1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo**

Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra của các cấp ủy Đảng và chính quyền đối với công tác thể dục thể thao. Xác định rõ và đưa chỉ tiêu về thể dục thể thao vào kế hoạch phát triển kinh - tế xã hội hàng năm và giai đoạn của địa phương, đơn vị.

Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể tăng cường phối hợp tổ chức các hoạt động thể dục thể thao. Hàng năm ký kết chương trình công tác, phối hợp, liên tịch giữa các cơ quan, ban ngành với ngành thể dục thể thao để tăng cường tổ chức các hoạt động thể dục thể thao cho lực lượng, đối tượng chuyên ngành quản lý. Từng bước đưa chỉ tiêu thể dục thể thao vào làm một trong những tiêu chí xét thi đua đối với các địa phương, cơ quan, đơn vị.

Tăng cường công tác quản lý nhà nước về thể dục thể thao thực hiện theo Thông tư Liên tịch số 07/2015/TTLT-BVHTTDL-BNV ngày 14/9/2015 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Phòng Văn hóa và Thông tin thuộc UBND huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh.

### **2. Công tác tuyên truyền**

Duy trì và tổ chức tốt Lễ phát động “*Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại*” gắn với Ngày chạy Olympic vì sức khỏe toàn dân và các hoạt động thể dục thể thao mang tính định kỳ, thường niên.

Tổ chức tốt các hoạt động, sự kiện, các giải thi đấu thể thao.... qua đó giúp người dân thấy rõ hơn vai trò của thể dục thể thao trong việc giới thiệu, quảng bá hình ảnh quê hương, con người Tây Ninh và trong phát triển kinh tế xã hội của tỉnh.

Tăng cường công tác thông tin - truyền thông trên báo, đài, các trạm truyền thanh và các trang mạng xã hội.

### **3. Quản lý, tổ chức hoạt động**

Hàng năm tăng cường mở các lớp tập huấn, hướng dẫn về chuyên môn cho các đối tượng chuyên môn, quản lý lĩnh vực thể dục thể thao, đặc biệt là đào tạo, bồi dưỡng lực lượng nòng cốt cho phong trào cơ sở như huấn luyện viên, hướng dẫn viên, trọng tài, cộng tác viên và cán bộ chuyên trách thể dục thể thao.

Xây dựng các Câu lạc bộ thể dục thể thao nòng cốt tại Trung tâm Văn hóa - Thể thao và Học tập cộng đồng các xã, phường, thị trấn. Xây dựng và hướng dẫn mô hình mẫu về tổ chức hoạt động của Câu lạc bộ thể thao cơ sở.

Tăng cường, nâng cao chất lượng các giải thi đấu thể thao các cấp, các giải, hội thao phối hợp với các cơ quan, ban ngành, đoàn thể và hệ thống các giải thi đấu từ tỉnh đến cơ sở; chọn một số môn thể thao phổ biến, có phong trào tốt tổ chức giải truyền thống tổ chức hàng năm.

Phát triển các tổ chức xã hội nghề nghiệp thể dục thể thao, vừa đảm bảo sự chỉ đạo, quản lý có hiệu quả của Nhà nước vừa đảm bảo tính độc lập tự chủ trong hoạt động thể thao để huy động tối đa các nguồn lực xã hội. Cùng cổ, phát triển và nâng cao chất lượng hệ thống Liên đoàn, Hội, Câu lạc bộ thể thao; từng bước chuyển giao các hoạt động tác nghiệp trong lĩnh vực thể dục thể thao cho các Liên đoàn, Hội, Câu lạc bộ Thể dục thể thao. Trên cơ sở Liên đoàn các môn thể thao quốc gia, tỉnh Tây Ninh thành lập các liên đoàn, Câu lạc bộ và Ban vận động thành lập Liên đoàn, tối thiểu 50% các môn thể thao của tỉnh có Liên đoàn, Hội và câu lạc bộ cấp tỉnh.

### **4. Giải pháp về tăng cường nguồn nhân lực và cơ sở vật chất thể dục thể thao**

Quan tâm đào tạo cán bộ lãnh đạo, quản lý, cán bộ thể dục thể thao cho các xã, phường, thị trấn, các huấn luyện viên, hướng dẫn viên, trọng tài các cấp. Thường xuyên mở các lớp tập huấn chuyên môn nghiệp vụ ngắn hạn; hàng năm Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức các lớp bồi dưỡng nâng cao nghiệp vụ chuyên môn cho đội ngũ giáo viên giáo dục thể chất trong trường học. Liên kết với Trường Đại học Thể dục Thể thao thành phố Hồ Chí Minh mở lớp Đại học Thể dục thể thao tại Tây Ninh cho HLV, VĐV và cán bộ làm công tác thể dục thể thao trong tỉnh. Đầu mạnh việc phát triển thể thao thành tích cao làm động lực thúc đẩy phát triển thể dục thể thao cho mọi người.

Đầu tư xây dựng hệ thống cơ sở vật chất, cải tạo, nâng cấp, sửa chữa các cơ sở hiện có đảm bảo cho các hoạt động thể dục thể thao của xã, phường, thị trấn và huyện, thị xã, thành phố. Hàng năm, UBND các cấp bố trí một phần ngân sách đầu tư xây dựng các cụm dụng cụ tập luyện thể dục thể thao ngoài trời tại các khu công cộng, công viên, thiết chế văn hóa, thể dục thể thao để người dân dễ dàng tiếp cận, tập luyện.

Làm tốt công tác quy hoạch, đảm bảo diện tích đất dành cho hoạt động thể dục thể thao trên một người dân, xây dựng các công trình thể thao thiết yếu, hình thành các công viên, khu vui chơi, giải trí công cộng, bố trí các dụng cụ tập luyện thể dục thể thao nơi công viên, nơi sinh hoạt của cộng đồng dân cư để mọi người dân có điều kiện tập luyện. Hình thành các khu liên hợp, cụm thể dục thể thao ở cơ sở, trên cơ sở liên kết vùng trong hoạt động thể dục thể thao và xây dựng cơ sở vật chất đối với các địa phương lân cận, tạo điều kiện thúc đẩy phong trào thể dục thể thao trong khu vực, tránh việc đầu tư lãng phí về cơ sở vật chất.

Tăng cường quản lý, sử dụng có hiệu quả các cơ sở vật chất, hạ tầng, trang thiết bị đã được đầu tư, trang bị. Bổ sung, nâng cấp những thiết chế, cơ sở vật chất về thể dục thể thao theo các văn bản quy định của Trung ương và địa phương, đáp ứng nhu cầu tập luyện và thi đấu của nhân dân. Phát huy tối đa công năng của các thiết chế về thể dục thể thao từ tỉnh đến cơ sở.

Thực hiện có hiệu quả Nghị định 69/2008/NĐ-CP ngày 30/5/2008 của Chính phủ về chính sách khuyến khích xã hội hóa đối với các hoạt động trong lĩnh vực thể thao. Tranh thủ sự ủng hộ của các cấp, ngành, các tổ chức, cá nhân trong và ngoài tỉnh đầu tư xây dựng các sân bãi, phòng tập thể dục thể thao; hỗ trợ, tài trợ kinh phí, trang thiết bị, dụng cụ tập luyện thể dục thể thao cho cơ sở.

## **V. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Tổng kinh phí dự kiến: **209.735.000.000 đồng** (cấp tỉnh: **97.730.000.000 đồng**, cấp huyện: **65.475.000.000 đồng**, cấp xã: **46.530.000.000 đồng**). Trong đó:

Kinh phí tổ chức thực hiện Kế hoạch hàng năm được bố trí trong dự toán chi theo phân cấp ngân sách hiện hành; kết hợp kinh phí từ nguồn vốn trung hạn được cấp cho UBND các huyện, thị xã, thành phố và các nguồn vốn hợp pháp khác.

Kinh phí xã hội hóa do tổ chức, cá nhân và doanh nghiệp tài trợ hoặc phối hợp xây dựng các công trình thể dục thể thao, tổ chức thi đấu thể thao.

## **VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch**

Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan, UBND các huyện, thị xã, thành phố xây dựng kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch và chịu trách nhiệm theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, định kỳ báo cáo UBND tỉnh tình hình, kết quả thực hiện kế hoạch theo quy định.

Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND các huyện, thị xã, thành phố rà soát, thực hiện quy hoạch bố trí quỹ đất phục vụ các hoạt động thể dục thể thao đến năm 2025; tăng cường theo dõi việc quản lý và sử dụng hiệu quả diện tích đất và các công trình thể thao của xã, phường, thị trấn; huyện, thị xã, thành phố.

Tiếp tục phối hợp xây dựng và thực hiện tốt kế hoạch liên tịch với Sở Giáo dục và Đào tạo, Liên đoàn Lao động tỉnh, Tỉnh đoàn, Sở Lao động, Thương binh và Xã hội, Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh...

Phối hợp với Sở Tài chính rà soát các thiết chế thể dục thể thao hiện có, hằng năm xây dựng kế hoạch hỗ trợ một phần kinh phí đầu tư trang thiết bị, dụng cụ kết hợp với hoạt động xã hội hóa, tạo động lực cho hoạt động thể dục thể thao của các huyện, thị xã, thành phố phát triển.

Chủ trì, phối hợp với UBND các huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo hướng dẫn Phòng Văn hóa và thông tin và Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thanh các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện Kế hoạch phát triển thể dục thể thao cho mọi người giai đoạn 2021 - 2025 phù hợp với điều kiện, hoàn cảnh thực tế ở địa phương.

Hướng dẫn kiểm tra thực hiện quy chế hoạt động của các Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Học tập cộng đồng xã, phường, thị trấn; Hướng dẫn quy chế hoạt động các Câu lạc bộ thể dục thể thao cơ sở; tổ chức tập huấn chuyên môn nghiệp vụ thể dục thể thao cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, hướng dẫn viên, cộng tác viên ở xã, phường, thị trấn.

Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính thống nhất việc cân đối kinh phí từ ngân sách nhà nước để thực hiện các mục tiêu nhiệm vụ của kế hoạch.

Tiếp tục vận động nguồn xã hội hóa từ các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh cho các hoạt động thể dục thể thao, nghiên cứu giao một số hạng mục công trình của ngành cho tư nhân khai thác tổ chức hoạt động thể dục thể thao đảm bảo đạt hiệu quả.

Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch định kỳ hàng năm và tham mưu UBND tỉnh tổ chức Hội nghị sơ kết và tổng kết việc thực hiện kế hoạch.

## **2. Sở Kế hoạch và Đầu tư**

Phối hợp Sở Tài chính trong việc phân bổ ngân sách thực hiện kế hoạch.

Phối hợp Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch trong việc hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các dự án đầu tư theo kế hoạch được phê duyệt.

## **3. Sở Tài chính**

Sở Tài chính phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí và hướng dẫn các địa phương, đơn vị thực hiện kế hoạch theo quy định.

## **4. Sở Tài nguyên và Môi trường**

- Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, UBND các huyện, thị xã, thành phố rà soát, bổ sung và hoàn thiện các quy định về quy hoạch đất cho các công trình thể dục thể thao cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã và thiết lập các chế tài thực hiện các quy định này.

- Bố trí quỹ đất dành cho phát triển sự nghiệp thể dục thể thao đến năm 2025 theo Kế hoạch của tỉnh. Kiên quyết thu hồi đất của những công trình dành cho thể dục thể thao đã bị lấn chiếm, không sử dụng đất thể dục thể thao cho mục đích khác.

## **5. Sở Xây dựng**

Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các đơn vị có liên quan đề xuất văn bản quy định xây dựng các công trình thể dục thể thao, các dự án công viên cây xanh có trang bị dụng cụ tập luyện thể dục thể thao ngoài trời song song với việc xây dựng và phát triển các khu dân cư trên địa bàn tỉnh.

## **6. Sở Giáo dục và Đào tạo**

Xây dựng đề án nâng cao chất lượng giáo dục thể chất trong trường học và hoạt động thể dục thể thao ngoại khóa cho học sinh.

Chỉ đạo công tác xây dựng, cải tạo trường học đảm bảo yêu cầu có khu giáo dục thể chất, sân bãi, nhà tập, hồ bơi tùy theo quy mô của từng trường; đầu tư trang bị về cơ sở vật chất, dụng cụ phục vụ giảng dạy và tập luyện thể dục thể thao trong nhà trường.

Phát triển các Câu lạc bộ thể dục thể thao cơ sở ngoại khóa theo hướng học sinh tự chọn, tập luyện những môn thể thao yêu thích và phù hợp với bản thân (có sự tư vấn của giáo viên, giảng viên giáo dục thể chất). Tiếp tục phát triển môn võ Cổ truyền trong trường học theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo; từng bước đưa môn bơi lội, võ thuật Vovinam vào giảng dạy nội khóa và ngoại khóa trong trường học.

Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch xây dựng, triển khai thực hiện Kế hoạch liên tịch về hoạt động thể dục thể thao; chỉ đạo, giám sát việc thực hiện kiểm tra đánh giá tiêu chuẩn rèn luyện thân thể cho học sinh trong các nhà trường.

Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Nội vụ rà soát đội ngũ cán bộ giáo viên thể dục thể thao ở các trường học, các cấp học; bố trí đủ giáo viên thể dục thể thao cho các trường. Đảm bảo số giờ học nội khóa, ngoại khóa thể dục thể thao theo chương trình quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chỉ đạo, tổ chức các giải thi đấu thể thao học sinh cấp tỉnh; bố trí lực lượng tham dự các giải thể thao cấp khu vực, toàn quốc và quốc tế, nhất là các giải dành cho đối tượng học sinh, sinh viên. Xây dựng và triển khai Đề án phô diễn cho học sinh tiểu học.

Xây dựng cơ chế chính sách đền ngô đối với giáo viên thể dục và học sinh, sinh viên đạt thứ hạng cao tại các giải thi đấu cấp tỉnh, khu vực, quốc gia và quốc tế.

## **7. Sở Nội vụ**

Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các sở, ban, ngành liên quan, UBND các huyện, thị xã, thành phố hoàn thiện tổ chức, bộ máy, thiết chế thể dục thể thao cấp xã, phường, thị trấn.

Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo đề xuất, bố trí biên chế giáo viên thể dục ở các cấp, trường học, đáp ứng yêu cầu phát triển thể dục thể thao trong nhà trường.

### **8. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội**

Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch xây dựng, triển khai Kế hoạch Liên tịch về hoạt động thể dục thể thao. Phát triển phong trào luyện tập thể dục thể thao, tổ chức các giải thể thao dành cho trẻ em và người khuyết tật; bố trí lực lượng tham dự các giải thể thao khu vực, quốc gia, quốc tế dành cho người khuyết tật.

### **9. Sở Thông tin và Truyền thông, Đài Phát thanh Truyền hình, Báo Tây Ninh**

Xây dựng kế hoạch tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, giúp người dân hiểu biết về ý nghĩa, tác dụng của tập luyện thể dục thể thao.

Phát huy tốt tính năng của chuyên mục thể dục thể thao trên phương tiện báo, đài của tỉnh. Thường xuyên tuyên truyền cho các hoạt động thể dục thể thao từ tỉnh đến cơ sở cho người dân biết, tham gia, hưởng ứng.

### **10. Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh:**

Chủ trì phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch xây dựng Kế hoạch liên tịch tổ chức các hoạt động thể dục thể thao của ngành.

Đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị cho hoạt động tập luyện và thi đấu thể thao, đáp ứng yêu cầu sức khỏe của các chiến sỹ, phục vụ cho lao động sản xuất và sẵn sàng chiến đấu bảo vệ tổ quốc.

Bố trí lực lượng tham gia các hoạt động thể dục thể thao, các giải thể dục thể thao của địa phương tổ chức và trung ương tổ chức.

### **11. Đề nghị Liên đoàn Lao động tỉnh, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Hội Nông dân tỉnh, Hội Người cao tuổi tỉnh**

Chủ trì phối hợp với Sở văn hóa, Thể thao và Du lịch xây dựng Kế hoạch liên tịch tổ chức các hoạt động thể dục thể thao của đơn vị, ngành quản lý.

### **12. UBND các huyện, thị xã, thành phố**

Trên cơ sở Kế hoạch của tỉnh, xây dựng kế hoạch phát triển thể dục thể thao cho mọi người của địa phương giai đoạn 2021 - 2025 gắn với kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội.

Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chỉ đạo thực hiện Kế hoạch phát triển thể dục thể thao cho mọi người trên địa bàn. Thực hiện quy hoạch ổn định về đất đai cho hoạt động thể dục thể thao; huy động các nguồn lực đầu tư xây dựng sân

bãi, mua sắm trang thiết bị, dụng cụ phục vụ luyện tập, thi đấu thể thao; đẩy mạnh phong trào luyện tập thể dục thể thao trong nhân dân, tổ chức tốt việc thực hiện các chế độ, chính sách liên quan công tác thể dục thể thao, góp phần tích cực cho công tác đào tạo vận động viên và thi đấu đỉnh cao của tỉnh.

Xây dựng cơ chế quản lý, vận hành cơ sở vật chất, trang thiết bị để gắn với các hoạt động thể dục thể thao và hoạt động chính trị của địa phương theo các mô hình phù hợp, tránh lãng phí.

Kiện toàn bộ máy tổ chức quản lý nhà nước về thể dục thể thao ở địa phương, tăng cường tính hiệu quả của các hoạt động thể dục thể thao tại Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Học tập cộng đồng. Bố trí cán bộ làm công tác thể dục thể thao cấp xã, tăng cường về số lượng, chất lượng cộng tác viên cho các Trung tâm cấp xã, phường, thị trấn.

UBND tỉnh yêu cầu các sở, ban, ngành tỉnh liên quan, UBND các huyện, thị xã, thành phố xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện tốt các chỉ tiêu, nhiệm vụ theo Kế hoạch này, định kỳ báo cáo kết quả thực hiện với UBND tỉnh qua Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch (báo cáo 06 tháng trước ngày 15/6; báo cáo năm trước ngày 15/12/2021)./.

*Nơi nhận:*

- Bộ VHTTDL;
  - Tổng cục TDTT;
  - TT: TU, HĐND tỉnh;
  - CT và các PCT;
  - Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
  - Các sở, ban, ngành, đoàn thể;
  - Các tổ chức CT-XH;
  - UBND huyện, thị xã, thành phố;
  - LDVP;
  - Các phòng, ban, trung tâm;
  - Lưu: VT, VP.
- 29.LOC....ñ...b

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



Võ Đức Trọng



## PHỤ LỤC

*(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 5026/KH-UBND ngày 31/12/2021 của UBND tỉnh)*

### **Phụ lục 1: Chỉ tiêu thể dục thể thao quần chúng, lực lượng vũ trang, ngành giáo dục đào tạo**

STT	Tiêu chí	2021	2022	2023	2024	2025
1	Số người tập luyện TDTT thường xuyên (%)	33,9	34	35	36	37
2	Số gia đình thê thao (%)	26,9	27	28	29	30
3	Số trường học đảm bảo giáo dục thể chất nội khóa có chất lượng. (%)	100	100	100	100	100
4	Số trường học đảm bảo giáo dục thể chất nội khóa có chất lượng. (%)	85	86	87	88	90
5	Số tổ chức xã hội - nghề nghiệp về thê thao (Tổ chức)	08	10	11	12	13
6	Số chiến sĩ quân đội đạt tiêu chuẩn rèn luyện thân thê theo quy định. (%)	100	100	100	100	100
7	Câu lạc bộ TDTT cơ sở	460	500	550	600	650
8	Số chiến sĩ công an đạt tiêu chuẩn rèn luyện thân thê theo quy định. (%)	100	100	100	100	100
9	Dất (CSVC) dành cho TDTT của tỉnh ( $m^2$ /người)	03	03	03	03	03
10	Dất (CSVC) trong Trường Đại học, Cao đẳng, Trung học CN ( $m^2$ )	04	04	04	04	04
11	Dất (CSVC) trong Trường Tiểu học, THCS, THPT ( $m^2$ )	02	02	02	02	02
12	Sân Bóng đá 11 người ở xã, phường, thị trấn (xã)	90	91	92	93	94
13	Giải thê thao tổ chức:	452	593	699	804	910
	- Cấp quốc tế, quốc gia, khu vực (đăng cai tổ chức)	04	04	05	05	06
	- Cấp tỉnh	18	20	22	24	26
	- Cấp huyện, thị xã, thành phố	54 (06 giải/01 đ/p)	99	108	117	126
	- Cấp xã, phường, thị trấn	376 (04 giải/01 đ/p)	470	564	658	752

**Phụ lục 2: Hoạt động liên tịch, kết nghĩa, hỗ trợ, phối hợp giữa ngành văn hóa, thể thao và du lịch với các cơ quan, ngành giai đoạn 2021 - 2025**

STT	Đơn vị	Nội dung phối hợp
1	Sư đoàn Bộ binh 5	
2	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh	
3	Công an tỉnh	
4	BCH Bộ đội Biên phòng tỉnh	
5	Sở Giáo dục và Đào tạo	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phát triển TDTT trong trường học</li> <li>- Tổ chức các giải thể thao, Hội khỏe phủ đồng các cấp</li> <li>- Dạy bơi cho học sinh cấp Tiểu học</li> </ul>
6	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức Giải thể thao cho Người khuyết tật</li> <li>- Phòng chống tai nạn thương tích cho trẻ em</li> </ul>
7	Liên đoàn Lao động tỉnh	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức các giải thể thao của ngành</li> </ul>
8	Tỉnh đoàn	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hướng dẫn thành lập và hoạt động Câu lạc bộ thể thao cơ sở.</li> </ul>
9	Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Công tác tập huấn, huấn luyện chuyên môn, trọng tài để tham gia hoạt động TDTT của ngành và của cơ quan cấp trên tổ chức</li> </ul>
10	Hội Nông dân tỉnh	
11	Các Liên đoàn, Hội Câu lạc bộ cấp tỉnh	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức các giải thể thao</li> <li>- Công tác tập huấn, huấn luyện chuyên môn, trọng tài.</li> </ul>

**Phụ lục 3: Công trình Thể dục thể thao cấp tỉnh, huyện, xã**

Tên hoạt động	Tiêu chí	Năm 2020	Năm 2025	Ghi chú
<b>Công trình cấp tỉnh</b>	Sân vận động	01	02	
	Sân Bóng đá 11 người đạt chuẩn	01	02	
	Hồ bơi đạt chuẩn (01 hồ: 25 x 50m và 01 hồ 15 x 25m)	02	02	
	Nhà thi đấu (2.800 chỗ ngồi)	01	01	
	Trung tâm Huấn luyện và thi đấu TDTT	01	01	Xây mới, mở rộng diện tích lên 20 ha
	Sân Quần vợt	0	04	Không tính sân đã giao cho C.ty Thể thao Hải Đăng khai thác sử dụng
	Sân Bóng đá Mini (05 người, 07 người)	0	04	
<b>Công trình cấp huyện</b>	Sân vận động	03	06	Sân Bóng đá có khán dài, đường chạy thi đấu môn điền kinh và một số công trình phụ: hố nhảy xa, nhảy cao, sân bóng chuyền, quần vợt..
	Sân Bóng đá 11 người (DT tối thiểu 64 x 100m, có đường chạy, hàng rào)	09	09	
	Nhà tập luyện và thi đấu thể thao đa năng	09	09	
<b>Công trình cấp xã</b>	Sân Bóng đá 11 người	90	90	
	Nhà tập thể thao	47	47	
	Sân tập đơn thể thao đơn giản kết hợp với một số hoạt động khác	94	94	
	Hồ bơi đơn giản, diện tích trên 144m <sup>2</sup>	20	47	

**Phụ lục 4: Dự kiến tổng Kinh phí thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm của Kế hoạch phát triển Thể dục thể thao cho mọi người tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2021 - 2025**

*Đơn vị tính: Triệu đồng*

STT	Tên cơ quan, đơn vị	Nội dung chi	Số tiền/ năm					Tổng cộng	Nội dung chi	Nguồn kinh phí	
			2021	2022	2023	2024	2025			Đầu tư công	Chi thường xuyên
1	Cấp tỉnh	Trang bị các Cụm dụng cụ TDTT ngoài trời	5.000	5.000	5.000	5.000	5.000	25.000	Trang bị 105 Cụm dụng cụ TDTT ngoài trời tại các khu công viên, nơi công cộng, các thiết chế TDTT xã phường, thị trấn (mỗi Cụm 03 bộ)		X
		Hỗ trợ trang thiết bị, dụng cụ tập luyện TDTT cho cấp cơ sở, sở, ngành, đoàn thể để phát triển phong trào TDTT cấp cơ sở	500	500	500	500	500	2.500	Hỗ trợ dụng cụ: Bóng, lưới, khung cầu môn, trang phục thi đấu, ... chác xã, phường, thị trấn và các cơ quan, ban ngành, đoàn thể (khoảng 650 CLB TDTT Cơ sở)		X
		Tổ chức các lễ phát động TDTT và các hoạt động, giải thể thao trong khuôn khổ Lễ phát động:	350	350	350	350	350	1.500	- Lễ phát động toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại kết hợp - Lễ phát động Ngày chạy Olympic vì sức khỏe toàn dân - Lễ phát động toàn dân tập		X

STT	Tên cơ quan, đơn vị	Nội dung chi	Số tiền/ năm					Tổng cộng	Nội dung chi	Nguồn kinh phí	
			2021	2022	2023	2024	2025			Đầu tư công	Chi thường xuyên
									bơi phòng, chống đuối nước và dạy bơi miễn phí cho trẻ em trên đại bàn tỉnh  - Tổ chức các hoạt động thể thao trong ngày trong ngày lễ phát động		
	Tổ chức Giải thể thao cấp tỉnh	4.100	4.300	4.500	4.700	4.900	22.500	- 21 Giải do ngành VHTTDL tổ chức. - 15 Giải thể thao do ngành VHTTDL phối hợp với các cơ quan, tổ chức, sở, ban, ngành tinh tổ chức		X	
	Triển khai thực hiện Chương trình giáo dục thể chất và thể thao trong trường học						50.580	- Tổ chức dạy bơi cho học sinh Tiểu học: + Trang bị 94 bể bơi lắp ghép + Bộ dụng cụ phục vụ dạy bơi + Chi phí tập huấn, bồi dưỡng cho Hướng dẫn viên - Tổ chức HKPĐ và Giải thể thao dành cho học sinh, sinh viên.  - Trang bị Cơ sở vật chất		X	
Tổng cộng:								97.730			

STT	Tên cơ quan, đơn vị	Nội dung chi	Số tiền/ năm					Tổng cộng	Nội dung chi	Nguồn kinh phí	
			2021	2022	2023	2024	2025			Đầu tư công	Chi thường xuyên
2	Cấp huyện (09 huyện, TX, TP)	Trang bị Cụm dụng cụ tập luyện TDTT ngoài trời ( <i>đối ứng với tinh</i> )	500	500	500	500	500	2.500	Trang bị các Cụm dụng cụ TDTT ngoài trời tại các khu công viên, nơi công cộng, các thiết chế văn hóa, TDTT.		X
		Tổ chức các lễ phát động TDTT và các hoạt động, giải thể thao trong khuôn khổ Lễ phát động:	100	100	100	100	100	500	- Lễ phát động toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại kết hợp - Lễ phát động Ngày chạy Olympic vì sức khỏe toàn dân - Lễ phát động toàn dân tập bơi phòng, chống đuối nước và dạy bơi miễn phí cho trẻ em trên đại bàn tỉnh - Tổ chức các hoạt động thể thao trong ngày trong ngày lễ phát động		X
		Tổ chức các giải thể thao cấp huyện, bao gồm giải thể thao trong khuôn khổ Đại hội TDTT	385 (35.000đ x 11 giải)	420 (35.000đ x 12 giải)	455 (35.000đ x 13 giải)	490 (35.000đ x 14 giải)	525 (35.000đ x 15 giải)	2.275			X
		Cải tạo, sửa chữa, cơ sở vật chất						2.000		X	X

STT	Tên cơ quan, đơn vị	Nội dung chi	Số tiền/ năm					Tổng cộng	Nội dung chi	Nguồn kinh phí	
			2021	2022	2023	2024	2025			Đầu tư công	Chi thường xuyên
<b>Tổng cộng</b>							<b>65.475</b>	<b>7.275 x 09 (huyện, thị xã, thành phố)</b>			
3	<b>Cấp xã</b> (94 xã, phường, thị trấn)	Tổ chức các lễ phát động TDTT và các hoạt động, giải thể thao trong khuôn khổ Lễ phát động:	50	50	50	50	50	250	- Lễ phát động toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại kết hợp - Lễ phát động Ngày chạy Olympic vì sức khỏe toàn dân - Lễ phát động toàn dân tập bơi phòng, chống đuối nước và dạy bơi miễn phí cho trẻ em trên đại bàn tỉnh - Tổ chức các hoạt động thể thao trong ngày trong ngày lễ phát động		X
		Giải thể thao cấp xã, bao gồm giải thể thao trong khuôn khổ Đại hội TDTT	35 (7.000 x 05 giải)	42 (7.000 x 06 giải)	49 (7.000 x 07 giải)	56 (7.000 x 08 giải)	63 (7.000 x 09 giải)	245			X
<b>Tổng cộng</b>							<b>46.530</b>	<b>94 (xã, phường, thị trấn) x 495</b>			